

Số: /QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho 04 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Bệnh Viện đa khoa thuộc Phường 11, thành phố Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2633/QĐ-UBND ngày 28/11/2014, Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh về việc bổ sung nội dung ủy quyền cho UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh được ban hành Quyết định thu hồi đất và Công văn số 2629/STNMT-CCQLĐĐ ngày 13/8/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày

14/12/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (01/01/2020 - 31/12/2024) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành quy trình về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND Tỉnh về việc đính chính Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 65/2023/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Thông báo thu hồi đất số 104/UBND-BBT ngày 06/5/2010 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Bệnh viện Đa khoa thành phố Vũng Tàu thuộc phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Công văn số 9639/UBND-VP ngày 08/9/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phương án giá đất cụ thể để tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất, theo đó UBND tỉnh thống nhất chủ trương khảo sát lại giá đất cụ thể để tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất khi Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể không còn phù hợp tại thời điểm ban hành quyết định thu hồi đất, UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trong việc khảo sát giá đất cụ thể không phù hợp với thời điểm ban hành quyết định thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về Thông qua Danh mục dự án có thu hồi đất để thực hiện trong năm 2024, trong đó có dự án Bệnh Viện đa khoa thuộc Phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Vũng Tàu, trong đó có dự án Bệnh Viện đa khoa thuộc Phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường phần diện tích còn lại chưa ban hành Quyết định thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Bệnh Viện đa khoa thuộc Phường 11, thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 109,6m² đất do ông (bà) Trương Đình Vịnh đang sử dụng tại Phường 11 để thực hiện dự án Bệnh viện Đa khoa thuộc Phường 11 thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1154/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Trương Đình Vịnh, địa chỉ thu hồi tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu do

Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Bệnh viện Đa khoa thuộc Phường 11 thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 98,3m² đất do ông (bà) Phạm Văn An - Trần Thị Thanh Việt (bà Trần Thị Kim Chi là người liên quan) đang sử dụng tại Phường 11 để thực hiện dự án Bệnh viện Đa khoa thuộc Phường 11 thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Phạm Văn An - Trần Thị Thanh Việt (bà Trần Thị Kim Chi là người liên quan), địa chỉ thu hồi tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Bệnh viện Đa khoa thuộc Phường 11 thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 278,6m² đất do ông (bà) Nguyễn Thị Dung (ông Ngô Duy Quang là người liên quan) đang sử dụng tại Phường 11 để thực hiện dự án Bệnh viện Đa khoa thuộc Phường 11 thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Nguyễn Thị Dung (ông Ngô Duy Quang là người liên quan), địa chỉ thu hồi tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Bệnh viện Đa khoa thuộc Phường 11 thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc thu hồi 116,6m² đất do ông (bà) Trần Quang Chi đang sử dụng tại Phường 11 để thực hiện dự án Bệnh viện Đa khoa thuộc Phường 11 thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 1157/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho ông (bà) Trần Quang Chi, địa chỉ thu hồi tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Bệnh viện Đa khoa thuộc Phường 11 thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Văn bản số 1350/UBND-TNMT ngày 07/02/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc ý kiến đối với nội dung kiến nghị vị trí đất bồi thường đối với các hộ gia đình, cá nhân liên quan dự án Đường Hàng Điều và Bệnh viện Đa Khoa, thành phố Vũng Tàu.

Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu ngày 07/3/2024 về việc xét duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung đối với 04 hộ thuộc dự án Bệnh viện Đa khoa thuộc Phường 11 thành phố Vũng Tàu;

Xét Tờ trình số 1448/TTr-HĐBT ngày 24/4/2024 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thành phố Vũng Tàu và theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường, thành phố Vũng Tàu tại Tờ trình số 2136/TTr-TNMT ngày 03/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho 04 hộ gia đình, cá nhân do Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Bệnh viện Đa khoa thuộc Phường 11 thành phố Vũng Tàu, cụ thể như sau:

1. Diện tích đất đã thu hồi, bồi thường: 603,10 m² đất nông nghiệp;
2. Diện tích đất được tính bồi thường bổ sung: 603,10 m² đất nông nghiệp.

Lý do bổ sung: Tính bồi thường bổ sung chênh lệch vị trí đất theo Văn bản số 1350/UBND-TNMT ngày 07/02/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu đã được Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Thành phố họp thống nhất xét duyệt ngày 07/3/2024:

3. Số hộ gia đình, cá nhân tính bổ sung: 04 hộ
4. Giao tái định cư : không
5. Đất ở mới : không
6. Tổng giá trị phương án bồi thường, hỗ trợ (a+b): **596.317.806 đồng.**

(Bằng chữ: Năm trăm chín mươi sáu triệu, ba trăm mười bảy ngàn, tám trăm lẻ sáu đồng)

a) Giá trị bồi thường, hỗ trợ	:	584.625.300 đồng;
- Kinh phí bồi thường	:	584.625.300 đồng;
+ Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất	:	584.625.300 đồng;
+ Bồi thường hoa màu, cây trái	:	0 đồng;
+ Bồi thường nhà, vật kiến trúc	:	0 đồng;
+ Bồi thường khác	:	0 đồng;
- Kinh phí hỗ trợ khác	:	0 đồng;
+ Hỗ trợ nhà, vật kiến trúc	:	0 đồng;
+ Hỗ trợ khác (thuê nhà)	:	0 đồng;
b) Chi phí phục vụ công tác BTGPMB (2%)	:	11.692.506 đồng.

(Theo Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung đính kèm).

8. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: Do Ban Quản lý dự án chuyên ngành dân dụng và công nghiệp Tỉnh chuyển toàn bộ kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố thực hiện tổ chức chi trả tiền cho từng hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có tên trong Bảng tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đính kèm và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày UBND thành phố ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ bổ sung, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm phối hợp với UBND Phường 11 phổ biến và niêm yết công khai Quyết định tại trụ sở UBND Phường 11 và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi; giao Quyết định đến từng người, đơn vị có đất bị thu hồi, trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (*nếu có*), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư (*nếu có*) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi.

2. Trường hợp chậm chi trả thì khi thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người có đất thu hồi, ngoài số tiền đã được UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban Quản lý dự án chuyên ngành dân dụng và công nghiệp Tỉnh có trách nhiệm thanh toán thêm một khoản tiền bằng mức tiền chậm nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế tính trên số tiền chậm trả và thời gian chậm trả theo quy định.

Trường hợp các hộ gia đình, cá nhân không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo thông báo (thư mời) nhận tiền thì Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Ban Quản lý dự án chuyên ngành dân dụng và công nghiệp Tỉnh (chủ đầu tư) không phải trả tiền lãi suất do người sử dụng đất chậm nhận tiền chi trả.

3. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm quản lý đất đã được giải phóng mặt bằng và thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người có đất bị thu hồi (*nếu có*) hoặc các giấy tờ có liên quan được quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 (*nếu có*), chuyển cơ quan chuyên môn lập thủ tục chính lý biến động đất đai theo quy định.

4. Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu, Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu – Côn Đảo, Ban Quản lý dự án chuyên ngành dân dụng và công nghiệp Tỉnh có trách nhiệm phối hợp thực hiện việc khấu trừ đi khoản tiền chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính vào số tiền được bồi thường để hoàn trả ngân sách nhà nước đối với những trường hợp người sử dụng đất được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất mà chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giải quyết khiếu nại:

Người có đất bị thu hồi, tổ chức, cá nhân có liên quan có quyền khiếu nại về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Trong khi chưa có quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền thì vẫn phải tiếp tục thực hiện Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của UBND thành phố Vũng Tàu và chịu trách nhiệm tháo dỡ, di dời tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng bị thu hồi đúng thời gian quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; các Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Chi Cục trưởng Chi Cục thuế khu vực Vũng Tàu – Côn Đảo, Chủ tịch UBND Phường 11, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Vũng Tàu; Giám đốc Ban Quản lý dự án chuyên ngành dân dụng và công nghiệp Tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- TTr.UBND thành phố Vũng Tàu;
- Kho bạc Nhà nước Thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Vũ Thành